
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

Kinh Chánh Xuất Gia 2

<blockquote>Kalama tri ân bạn tranngocdieu.nt ghi chép.</blockquote>

[08/01/2022 - 10:25 - tranngocdieu.nt]

Ai không tìm lỗi cây đối với các sanh y

Có thể nhiếp phục tham đối với các chấp thủ

Không để ai dắt dẫn

Tôi xin thưa với đại chúng một điều đó là căn cứ vào bản tiếng Việt này thì chúng ta không cách gì mà chúng ta bắt nhịp được với chú giải bởi vì đọc trong sơ giải thì mới thấy bản dịch này tạm thời dùng không được. Bởi vì theo trong bản chánh kinh thì nó phải khác đi một chút. Trước hết chữ sanh y ở đây và cái đoạn kệ thứ 5 này. Trong bài thì nó có nhiều đoạn thì đoạn thứ 5 cái chữ sanh y (upathi) này chỉ cho 5 uẩn. Không đi tìm cái cốt lõi trong 5 uẩn nghĩa là sao? Hôm qua tôi nói rồi trong đời sống mình thường có những khuynh hướng rất là bậy bạ, đó là mình luôn luôn đi tìm những thứ hay ho trong những thứ mình thích. Thí dụ như ngày hôm qua tôi đã nói là mình cố dồ mình để mình còn thấy là mình sống lâu, mình có sức khỏe, mình cố dồ cố dụ mình để mình thấy rằng cái này là bền nè, cái này là chắc nè, cái này là lâu nè, cái này là cứng, cái này là vững, cái này là của tôi, cái này là tôi. Đi tìm cái cốt lõi là đi tìm như vậy. Thật ra mọi thứ nó chỉ là lắp ráp thôi. Một đời người dù sống 20 tuổi chết, 50 tuổi chết, 90 tuổi chết thì đầu cuộc đời dài hay ngắn thì nó chỉ là sự lắp ráp giữa 4 thứ thôi đó là thiện, ác, buồn, vui. Và như ngày hôm qua tôi có nói với các vị đó là cái đời sống này nói chung và mỗi cá nhân nói riêng về thân về tâm nó giống như cây chuối mình cứ lột từng bẹ từng bẹ ra thì cuối cùng nó không còn cái gì hết. Cây chuối mình kêu cái cây cho vui vậy thôi thật ra nó là nhiều cái bẹ ghép lại thì nếu mình cắt nhỏ từng phần về tâm lý, sinh lý mình tách rời ra từng phần nhỏ thì không còn gì trong đó hết. Mọi thứ do duyên mà nó kết hợp, gắn kết với nhau, rồi khi cái duyên mình đã hết rồi thì tự nó tan rã nó bắt đầu một hành trình mới. Nếu cái duyên tái sinh mà nó chưa có hết thì mình đi tìm một hành trình mới. Cho nên không đi tìm lỗi cây là như vậy đó. Không đi tìm lỗi cây trong các sanh y nghĩa là trong các uẩn thì các vị tỷ kheo Thánh nhân không có đi tìm trong đó những cái gì mà có thể tin cậy được, mọi thứ nó giống như lâu đài cát được mình tô, mình đắp trên bãi cát vậy đó. Cát nằm trên cát thì làm gì có một cái gì chắc chắn, cái gì nó cốt lõi bên trong lâu đài cát đó, bởi vì bản thân nó là cát và nó nằm trên cát. Điều này cũng được Đức Phật dạy trong Trung Bộ Kinh. Ngài nói rằng: này các tỷ kheo cảnh sắc là vô thường mà nhãn căn cũng là vô thường. Thì cái thân kinh nhãn mình là vô thường và nhãn thức mình cũng là vô thường. Cả 3 thứ căn, cảnh và thức đều là vô thường. Cho nên những thứ mình thấy, mình nghe, mình ngửi, mình nếm, mình đụng, những thứ mình cảm nhận, những thứ mình suy tư, cảm tưởng thì tất cả những thứ đó nó đều là đồ lắp ráp thôi mà nếu là đồ lắp ráp thì căn bản mọi thứ do duyên mà nó hội tụ và cũng do duyên mà nó bị ly tán cho nên không đi tìm sự cốt lõi, không có đi tìm sự vững chắc trong các uẩn là như vậy... (Tiếng phạn) đây có nghĩa là sự kiềm chế đè nén, nói sâu hơn là sự chấm dứt dục ái. Cái chữ ...(tiếng phạn) chỉ là tham trong 5 dục, còn ...(tiếng

phạn) là chỉ chung tất cả tham ái trong các cảnh. (Chana) là muốn (cama) là tham trong 5 dục: sắc, thanh, khí, vị, xúc. Còn (chanaraga) bao trùm luôn các cái gì thích thú trong cảnh thiên thì cũng gọi là (chanaraga). Và ở đây tôi cũng xin ngừng lại đây một chút. Tôi cũng nói thêm có lúc mình thấy ái xài chữ (tangha), thấy ái xài chữ (raga). Thì nếu mà dịch cho sát thì (tangha) ở đây có nghĩa gốc là sự khác nước (nghĩa đen của tangha) từ chữ khát nước này mà khi Đức Phật ra đời Ngài cho thêm nghĩa thứ 2 nữa là khát ái nghĩa là mỗi lần khát nước là mình muốn uống. Cảm giác đó người khát nước họ nghe họ hiểu nhớ lại cảm giác khát nước, khát nước là mình chỉ muốn uống cái gì đó. Còn (raga) ở đây là nhiễm, trong tiếng Hán là nhuộm từ ngữ căn là (rag) là nhuộm. (tanghayati) là khát nước cho nên (tangha) nghĩa là khát ái. (ranha) là ái nhiễm

Ở đây vị tỳ kheo chân chánh là cái người mà không có đi tìm kiếm, không có lòng kỳ vọng trong 5 uẩn vốn rất đổi phù du đó là điều thứ nhất. Điều thứ hai là dẹp bỏ lòng ái nhiễm trong cái (adanna), (adanna) ở đây trong kinh chú giải chú thích là ám chỉ cho trần cảnh như ý, hấp dẫn. Thứ nhất là không đi tìm cốt lõi trong 5 uẩn, thứ hai cũng không có lòng ham thích. Chữ ái ở đây trong tiếng Pali gọi là (anatutha).

Trong câu thứ 3 có thể nhiếp phục tham đối với các chấp thủ. Nhưng mà trong trường hợp này trong chú giải giải thích các thủ ở đây (anara) không phải là các thủ mà chỉ cho các cảnh khả ái. (Soanicsato), (so) là các vị ấy có nghĩa là không bị lệ thuộc ở trong bất cứ một cảnh nào, trong người nào, trong trú xứ nào, nói chung là không bị sự dính mắc vướng kẹt lệ thuộc ở trong cái gì hết. Cái chữ (anayayo) ở đây trong bản tiếng Việt dịch nghe thấy suông thiệt đó, nhưng đem bản tiếng Việt dò trong bản chú giải thì mình không thấy những gì chú giải giải thích nó có trong bản tiếng Việt, nó kẹt vậy đó. cái không để ai dắt dẫn ở đây là (ananyaya)(annanhanayo) ở trong chú giải giải thích có nghĩa là do hiểu thấu tam tướng nên vị tỳ kheo không tiếp tục sống trong cái ý niệm ngã chấp nữa. Không sống trong ý niệm ngã chấp là sao, cái này hay nè, cái này tốt nè, cái này đẹp nè, cái này hay hơn cái này nè, cái này dở hơn cái này nè. Vị ấy không còn như vậy nữa. Cho nên chữ (annayayo) nếu mà dịch sát thì nó là không có bị một cái gì đó tác động, thì cái vị tỳ kheo như vậy thanh thản, tự tại thông dong mà du hành giữa đời này. Nếu mà tôi dịch thì tôi sẽ dịch như thế này: Người không có lòng kỳ vọng trong 5 uẩn vốn rất đổi phù du và từ đó đối với các cảnh khả ái trong cảm nhận của người đời thì vị tỳ kheo này cũng không để lòng mình tham đắm trong đó, đó là 2. Cái thứ 3 là vị đó không lệ thuộc vào 6 trần và không để cho tâm của mình bị dắt dẫn bởi bất cứ cái gì. Có nghĩa là không để cho cái gì đó nó làm cho mình bị bắt mẫn, cũng không để cho cái gì đó làm cho mình phải chạy theo nó. Cái đó gọi là (anahadayo) nghĩa là không để cho mình bị bất cứ thứ gì đó nó tác động. Đó là câu kệ mà các vị bắt buộc phải hiểu như vậy đó là trong chú giải giải thích.

Với lời và với ý và với cả nghiệp làm. Cái này mình phải hiểu trong cả tam nghiệp vị đó gìn giữ tam nghiệp thanh tịnh. Vị đó có hành động trong sạch thanh tịnh không để mình hành động các việc bất thiện. Trong bản dịch của ngài Minh Châu thì Ngài để không chống đối một ai. Trong chú giải giải thích vị này trong tam nghiệp luôn luôn thanh tịnh, lìa khỏi 3 ác hạnh. (Arusutha) Ngài Minh Châu dịch là không chống đối. Tôi rất là muốn dịch lại thành chữ này (tiếng phạn) phản ứng 1 cách tiêu cực. Có nghĩa là tại sao mình có những hành động, tại sao mình có những lời nói, một ý xấu, trước một sự kiện, trước một tình huống, trước một hoàn cảnh, trước một đối tượng nào đó, tại sao vậy? là tại vì mình còn tham, còn sân, mình có cái bất mẫn. Cái gì mình không thích mình có ý trốn chạy, mình xô đẩy nó ra. Còn cái gì vừa ý với mình thì mình chạy theo nó, mình để cho nó cuốn hút mình, mình ôm ấp, mình chấp thủ, mình nắm níu nó. thì cả 2 thái độ trốn chạy hay kiếm tìm. Cả 2 cái thái độ đó đều được gọi là (ariyutho) hết. Từ chuyện mà sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu v.v...tất cả nó đều là phản ứng tiêu cực. Mà tam nghiệp bất thiện là phản ứng tiêu cực. Một vị tỳ kheo sống thanh tịnh thì cái vị đó không để cho tam nghiệp của mình bị bất tịnh. Rồi câu nữa là "Chơn chánh biết diệu pháp" trong bản tiếng Việt nói như vậy nhưng ở trong bản chú giải giải thích (yaqytathamang) ở đây có nghĩa là sự giác ngộ lý tứ đế. Tôi nhớ hôm trước từ đầu buổi học tôi có đề nghị bà con trong room 1 điều, nếu mình cứ tới đây mình chơi cho vui thì thôi, nếu mình có ý mình theo dõi lâu ngày thì xin bà con nhớ dùm một chuyện đó là có một công thức mình mới nghe qua thì nó rất là tiểu thừa nhưng nó khổ cái không có công thức tôi nói chuyện rất là khó.

Đó là do vô minh trong tứ đế nó mới dẫn đến 3 hành, nghe nó rất là trẻ con vì các vị cứ nghe tôi nhắc tới nhắc lui hoài nhưng bữa nay mình nhớ lạ cái đó mới hiểu được chỗ này. Tức là do mình không có hiểu được mọi hiện hữu là khổ dù ở cõi nào, ở trong tám thân nào đi nữa, thời điểm nào không gian nào thì mọi hiện hữu vẫn là khổ.

- Mình không biết mọi hiện hữu là khổ đó chính là vô minh trong khổ đế.
- Không biết tham ái trong 6 trần nó là nguồn gốc của mọi hiện hữu, thì cái không biết đó được gọi là vô minh trong tập đế.
- Không biết rằng có một cứu cánh chấm dứt khổ và tập là đó chính là vô minh trong diệt đế. Có nghĩa là sao, hữu dư niết bàn là cái sự thanh tịnh của bậc thánh lúc còn sống, lúc đó là sự vắng mặt của tập đế, và nếu vị này niết bàn thì thêm một cái vắng mặt nữa đó chính là vắng mặt của toàn bộ khổ đế. Diệt đế gồm có 2: Hữu dư Niết Bàn là sự vắng mặt của tập đế. Vô dư Niết Bàn là sự vắng mặt của tất cả khổ đế. Mà không biết 2 cái này được gọi là vô minh trong diệt đế.
- Không biết rằng bát chánh đạo là con đường dẫn đến diệt đế, thì cái không biết này được gọi là vô minh trong đạo đế.

Chính từ 4 vô minh này dẫn đến 3 hành:

- Giải quyết nỗi khổ niềm đau bằng ác pháp rồi sau đó bị sa đọa đây được gọi là phi phúc hành.
- Giải quyết nỗi khổ niềm đau bằng các thiện pháp cấp thấp (thiện dục và thiện sắc giới) để sau đó sinh vào các cõi lành ngũ uẩn gọi là phúc hành.
- Giải quyết nỗi khổ niềm đau bằng thiện pháp cao cấp (thiên vô sắc) để sau đó sanh về cõi vô sắc thì gọi là bất động hành.

Thứ nhất mình giải quyết nỗi khổ niềm đau bằng ác pháp nó dẫn đến sa đọa gọi là phi phúc hành, cái thứ hai là mình giải quyết nỗi khổ niềm đau bằng thiện cấp thấp, thiện dục và thiện sắc từ đó nó dẫn đến cõi lành ngũ uẩn tức là cõi người, cõi dục thiên và Phạm thiên hữu sắc. Và cái thứ 3 là tu tập thiện pháp cao cấp để mình sanh về cõi vô sắc gọi là bất động hành. và cả 3 cái này thật ra là sự quần quanh.

Dầu có về cõi nào đi nữa sống bao lâu cũng mặc thì chết rồi cũng phải quay lại với chỗ thấp nhất là trở về cõi dục giới. Vị phạm thiên vô sắc họ chết rồi họ trở về đây họ được hưởng một kiếp độn. Tức là kiếp đó họ không phải bị đọa nhưng chỉ được có một kiếp đó thôi nhưng sau đó thì hoàn toàn bất định. Và chúng ta phải biết rằng trong dòng sanh tử luân hồi này cái thiện pháp của mình luôn luôn yếu hơn ác pháp. Vì đó là khuynh hướng tự nhiên. Bởi vì nhờ vậy mình mới sanh tử luân hồi và luôn luôn ác pháp hấp dẫn nhiều hơn thiện pháp. Chỉ có người nào như Bồ tát thì người ta mới có sức đề nghị ra khỏi vòng xoáy đó, nhảy ra khỏi cái hấp lực đó của ác pháp chứ còn tuyệt đại đa số chúng sanh bị ác pháp quyến rũ dễ sợ lắm. Tôi có thể chứng minh một cách thuyết phục đó là trong một ngày nếu để ý một chút các vị thấy trong 24h đồng hồ cái thời gian quý vị sống như con thú nhiều hơn thời gian quý vị sống như con người có đúng không. Tôi nói rất là nặng nhưng mà khổ thay đó là sự thật. 24h sống như con thú nhiều hơn sống như chư thiên, sống giống như phạm thiên, sống giống như con người. Vì Đức Phật ở trong Tăng Chi Ngài dạy rằng ở chỗ nào mình sống bằng từ bi hỷ xả thì chỗ đó là chỗ của phạm thiên. Chỗ nào mình sống bằng trí tuệ thiên quán thì đó chính là chỗ của Thánh nhân. Chỗ nào mình sống bằng tham, bằng sân, bằng si là chỗ đó của đọa xứ. Cho nên nếu mình đang nằm trên giường, mình đang ở trong phòng mà mình sống bằng tâm tham thì bây giờ mình đang sống trong cái chuồng heo, chuồng lợn. Phải chấp nhận chuyện đó thôi. Mình đang ở trong phòng với một tâm tham thì lúc đó mình là con heo đang ở trong chuồng heo. Mà nếu mình đang ở trong phòng với tâm sân thì mình đang là Atula ở trong cảnh giới Atula. Nói vậy thì khó chấp nhận mà thật ra nó là vậy đó. Cũng căn phòng đó mình an trú trong trí tuệ thiên quán lúc đó chỗ ở đó là chỗ ở của Thánh nhân hiểu theo nghĩa bóng. Mà nếu mà mình đang sống trong căn phòng đó với tâm niệm từ, bi, hỷ, xả thì đó là nơi trú xứ của Phạm thiên. Dầu mình đang đi, đứng, nằm, ngồi ở bất cứ nơi nào, đang trong oai nghi nào, nơi chốn nào mình sống bằng tâm trạng của loài nào thì chỗ ở đó được gọi là cảnh giới của loài đó.

Cho nên ngài mình Châu dịch là Chơn chánh biết diệu pháp là cái biết ở đây tức là biết 4 đế. Mà tại sao chỉ một câu này mà tôi đánh một cái vòng rất là lớn, bởi vì phải hiểu được 4 đế là gì. Muốn biết 4 đế là gì phải hiểu được vô minh trong 4 đế là gì. Đức Phật đề hãy hiểu 4 đế, đừng tiếp tục vô minh

trong 4 để nữa. Vì hãy còn vô minh trong 4 để thì còn tiếp tục tạo ra 3 hành. Mà 3 hành là 3 cách phản ứng của chúng sanh trước nỗi khổ niềm đau. 3 hành chỉ là 3 cách phản ứng và trong đó cách phản ứng thứ nhất là mình giải quyết nỗi khổ niềm đau bằng cách làm những chuyện tầm bậy, thân nghiệp bất thiện, khẩu nghiệp bất thiện, ý nghiệp bất thiện. Cách thứ hai là mình giải quyết nỗi khổ niềm đau bằng cách mình làm các công đức cấp thấp đó là thiện dục là thiện sắc giới. Rồi cái thứ 3 là giải quyết nỗi khổ của mình bằng cách tu tập thiên vô sắc, thì dầu cho mình giải quyết bằng cách nào miễn là mình còn trong tam giới, mình còn tái sanh thì cơ hội mình sa đọa nhiều hơn mình sanh thiên gấp nhiều tỷ lần. Tôi viết chữ tỷ ở đây không phải là tôi muốn cường điệu mà các vị còn nhớ bài kinh con rùa mù không. Xin hỏi trong room ai còn nhớ bài kinh Đức Phật ví dụ con rùa mù không. Ngài nói rằng có một miếng ván trôi trên biển từ bờ này sang bờ kia, trên miếng ván đó có một lỗ thủng vừa để một con rùa nó thọc cái đầu vô. Các vị tưởng tượng Đức Phật dùng hình ảnh đó là đã quá lắm rồi. Một tấm ván có một cái lỗ nhỏ nó trôi từ bờ biển này qua bờ biển kia, một trăm năm như vậy có một con rùa mù ở dưới biển nó mới trồi lên một lần, mà cơ hội nó đưa cái đầu nó vào trong cái lỗ đó xác xuất rất là thấp, thấp ghê lắm. Vậy đó mà Đức Phật dạy rằng này các tỷ kheo cái cơ hội mà tăng xuất con rùa nó đưa cái đầu vào trong lỗ ván cao hơn cơ hội chúng sanh được mang thân người. và ngày xưa tôi đọc cái đó tôi nghĩ đó là cách nói cho mình sợ, nhưng mà bây giờ có tuổi tôi thâm tôi thấy cái đó nó đúng. Lý do là bởi vì các vị nào có học sinh vật thì biết được gọi là chúng sinh, được gọi là động vật trên hành tinh này nó nhiều không biết bao nhiêu mà nói, đếm không xuể. Trong khi con người mình cho đến bây giờ mình vẫn đếm được là 7 tỉ - 7 tỉ hơn. Nhưng mà những loài như kiến, bọ, ruồi, muỗi, rồi những con mà li chi lít chút ở trong nước là mình chỉ có chết thôi không có cửa nào đếm nổi, không có cách chi mà đếm nổi đủ thứ các sinh vật lúc chút lúc chút. Tôi là người dân miền Tây Nam Bộ tôi biết, nó có những cái mùa mà khi mình đốt đèn lên có những con con trùng vô danh (mình gọi là vô danh thì người ta nói mình dốt) chứ thật ra vô danh là mình không biết nó tên gì mà nó đủ thứ hình dáng hết. mà một cái ngọn đèn dầu nó rót đầy trong bóng khói đó mà may là chỉ đốt có một cây đèn, chứ nếu đốt 1000 cây đèn, 1.000.000 cây đèn thì nó sẽ đầy như vậy, dễ sợ như vậy. Cho nên thế giới của loài chúng sinh nó bị sa đọa nó mênh mông, nó bao la sâu thẳm lắm. Cho nên cơ hội làm người của mình rất là ít. và chưa kể trong kinh nói được mang thân người nhưng mà có người thì họ sống như chư thiên, lòng thì hào sảng, điều kiện vật chất thì thoải mái. Nhưng có người họ sống như loài bàng sanh, đọa xứ là mang thân người nhưng đầu không phân biệt thiện ác, không biết liêm sỉ hổ thẹn mà đã vậy điều kiện sống lại cực kỳ eo hẹp khó khăn, bệnh không thuốc uống đói không cơm ăn, lạnh không áo mặc, ở thì không nhà không cửa. Sống thì vô gia cư, chết thì vô táng địa - Sống thì không có nhà ở, chết thì không có đất chôn, mà cái hạng đó nhiều lắm. Cho nên trong kinh nói:

Được làm người có dễ đâu

Được làm người khó sống lâu trên đời

Được nghe Chánh pháp tuyệt vời

Được vui gặp Phật trên đời khó thay.

Khó ghê lắm, và hỏi tại sao khó thì tự mình trả lời thôi chứ không cần thầy bà nào hết. Tự mình trả lời đơn giản là trong một ngày 24h đồng hồ tôi sống bằng cái tâm trời ơi nó nhiều quá đi. Một ngày 24h, 1h là 60 phút, 1 phút là 60 giây, thì trong thời gian đó mình sống mà có kham nhẫn, hành xả, trí tuệ, từ tâm được bao nhiêu %. Mình có cái gan nhìn vào chỗ đó hay không. Nếu mình có cái gan thì mình mới thấy là tại sao trong kinh dùng ví dụ con rùa mù, chứ còn mình nghĩ cạo đầu đắp y làm tu sỹ có nghĩa là mình tu, cúng dường chư tăng như vậy là mình tu không phải, nghĩ như vậy nó nghèo lắm. Giống như mình thấy một anh chàng buổi sáng đi bán được một tờ vé số, trưa đi bán một tờ vé số thì mình nói anh đang đi kiếm sống như vậy thì cũng được. Nhưng nói như vậy thì nó hơi khó bởi vì vé số mình đâu bán một ngày 3 tờ được, sáng trưa chiều bán ngày 3 tờ như vậy là chết rồi. Đã nói gọi là kiếm sống thì mình phải bán làm sao để mà mình trang trải tiền nhà, tiền điện nước, tiền thuốc men, tiền sách vở học tập cho con cái, tiền bà xã đi chợ, tiền mình hút thuốc, đồ xăng v.v..Chứ đâu có phải ngày bán 3 tờ thì gọi là đi kiếm sống sao được. Cho nên ở đây chỗ này hiểu được 4 để là phải hiểu như vậy đó. Hiểu được 4 để thì không tiếp tục hứng thú trong việc tạo ra 3 hành nữa. Chính vì hiểu được Diệu Pháp, hiểu được 4 để thì vị tỷ kheo cái lòng của họ chỉ hướng

về Niết bàn thôi vì hết chỗ đi rồi. Giống như trong kinh mô tả người tù bị nhốt trong tù. Khi họ ý thức được rằng họ đang ở trong tù thì chỗ duy nhất mà họ hướng tới là bất cứ nơi nào nằm ngoài cái tù. Ngay lúc đó họ không nghĩ đến du thuyền, máy bay, ronroll, rồi những chỗ hoa viên, thắng cảnh theo tôi biết thì không có. Người tù họ chỉ mong có một chuyện là ra khỏi nhà tù thôi, chứ giờ đó đâu còn hơi sức đâu nghĩ đến chuyện đi du lịch, đi rong chơi mua sắm, shopping theo tôi nghĩ là nó không có. Khi mình biết mình bị kêu án chung thân rồi đó thì niềm mong mỏi lớn nhất của mình là chỉ đi ra khỏi nhà tù thôi. Thì ở đây để là (tiếng phạn) có nghĩa là cái lòng mong mỏi, cái lòng hướng đến vô dư Niết Bàn sự chấm dứt, sự vắng mặt toàn bộ.

[09/01/2022 - 10:35 - tranngocdieu.nt]

Câu 366 câu này bà con bà con có thể tự mình hiểu. Câu này trong chú giải cũng nhắc sơ sơ cho vui thôi chứ trong chú giải không có nói nhiều lý do là câu này rất là đơn giản. Câu tiếp theo này không có gì đặc biệt " Vị tỳ kheo không có tự cao khi người đánh lễ mình". Khi mình thấy người ta cuối chào mình chắc mình tưởng mình là ông nội người ta nhưng thật ra cái cuối chào đó mang tính lịch sự thôi. Ngoài đời có người dạy con chào người khác bằng cách là khoanh tay. Trong đạo mình chào người ta bằng cách là mình chấp tay, mà chấp tay ở đây có nghĩa rất là đơn giản hồi xưa người ta chào nhau như vậy nhưng hôm nay mình thấy người Nhật Bản, người Đại Hàn họ chào người khác họ bẻ gập cái người họ xuống, họ cuối chào mà họ bẻ, họ khom người của họ xuống sâu lắm. Mình thấy như vậy mình tưởng mình là ông nội của người ta nhưng mà không phải đó là van hóa người ta nó như vậy. Nhiều khi họ chào mà trong bụng họ chửi cha mình nhưng mà mình không biết mình tưởng như vậy chắc mình ngon lành lắm rồi. Cái thứ hai nữa là trong kinh nói rằng 10 cái ngón tay mà người ta chấp lại để người ta đánh lễ mình nếu mình nghĩ vui thì nó là 10 thanh gươm, 10 cái thanh kiếm nó đâm mình chứ nó không phải hay ho gì hết. Mà cái điều bậy bạ nhất trên đời này là mình thấy mình là cái gì đó. Tôi biết tôi nói cái này các vị khó chịu nhưng mà đó là một sự thật. Trên đời này một trong những cái bậy nhất đó là mình thấy mình là một cái gì đó nó hay ho ghê gớm. Cái người hay ho người ghê gớm là ai. Nếu là có khổ thay đó lại là người không màng đến cái tôi thì người đó mới đang được gọi là cái người hay ho, người ngon lành. Còn kẻ nào còn thấy mình ngon lành thì kẻ đó nó thấp lắm. Bởi vì thật ra mình chẳng có cái gì hết. Ngày hôm qua tôi nói rồi. Cái việc mình tu hành, mình có giới luật thanh tịnh, rồi mình tinh thông kinh điển Phật pháp cái đó chỉ là những viên thuốc chữa bệnh thôi. Không có ai mà đi khoe người khác là tôi bị ung thư và tôi đang uống thuốc, mỗi viên thuốc như vậy trị giá 100 đô la, cái chuyện đó không có. Chuyện bây giờ mình là phạm phu thì mình giống như bệnh nhân bị bệnh ung thư vậy đó. bây giờ mình có thiên định, mình có đa văn gì đi nữa thì chẳng qua là mình đang uống thuốc. Còn những người họ không được như mình thì họ cũng là bệnh nhân nhưng mà họ không biết uống thuốc, còn mình may mắn mình có điều kiện mình uống thuốc. Mình chỉ hơn người ta ở chỗ là anh ung thư, tôi ung thư, anh sida, tôi sida nhưng mà tôi hơn anh ở chỗ là tôi có điều kiện tôi uống thuốc và tôi có chút hiểu biết về y học để mà tôi tự tôi chữa trị cho tôi. Nó khác nhau có một chút đó thôi, nhưng mà không vì cái khác nhau đó, không vì cái điểm khác biệt đó mà mình thấy mình là cái gì đó ở đời này. Cái đó là sai bét. Ở đây Đức Phật ngài đề nghị một vị tỳ kheo được người ta cuối chào mình không thấy cái gì đó ghê gớm, kiêu ngạo và dù cho bị chúng nó chửi. Nếu mà nói cho đúng, nói cho rõ ràng một khi mà người ta đội mình lên đầu mình thấy nó không là gì hết, khi mà người ta đạp mình xuống chân mình cũng không thấy là gì hết. Tôi có một kinh nghiệm bằng vàng như thế này. Tại sao người ta chửi mình, người ta nói nặng mình mà mình giận tôi đã tìm ra câu trả lời mà tôi rất là tâm đắc. Đó là vì những lúc mà người ta khen mình mình khoái. Quý vị phải ghi nhớ, dĩ nhiên quý vị có thể học với thầy bà nào tôi không cần biết nhưng mà trong lớp học này tôi đem kinh nghiệm chủ quan của tôi ra tôi nói. Tại sao mình bị người khác họ tấn công họ làm tổn thương mình mà mình bị sốc nặng như vậy là bởi vì khi mà mình nhận được cái vị ngọt từ cuộc đời mình không có chánh niệm. Cái kẻ nào còn khoái lời khen thì kẻ này mai bị chúng chửi sốc ghê lắm. Đã lâu lắm rồi, dĩ nhiên tôi 1000% không phải là một vị thánh nhưng tôi có lòng nghi ngờ tất cả những lời khen của thiên hạ dành cho tôi, tôi thừa với đại chúng như vậy. Đã lâu lắm rồi tôi có lòng nghi ngờ là sao? Thứ nhất vì lịch sự mà họ khen. Thứ 2 nhiều khi họ khen mình chứng tỏ họ là người có hiểu

biết chứ không phải họ khen mình là vì mình hay đâu, mà họ khen mình muốn chứng tỏ họ là người có hiểu biết. Một điều nữa họ khen mình vì lịch sự thôi gặp nhau không biết nói cái gì.

Ông Wanteir của Pháp nói thế này: Khi không có gì để nói ta hay nói bậy, khi không có chuyện gì để làm ta hay làm bậy, khi không có chuyện gì để nghĩ thì ta nghĩ tầm bậy. Chỉ vậy thôi cho nên chuyện mà người ta khen mình, người ta chê mình mình chịu không nổi lý do rất là đơn giản tại vì ai biểu hôm trước khi có kẻ nào nó khen mình mình không có Chánh niệm mình khoái. Tôi xin hứa một điều 100% bảo đảm quý vị mà lỡ thích người ta khen một lần thôi, mai một chúng mà chửi một câu thôi là nó đau thấu xương đó là một kinh nghiệm. Cho nên muốn vững vàng trước cái dư luận tiếng đòi chuyện đầu tiên mình phải đọc câu thần chú này: " thẳng nào khen tui tui cũng không thềm". Cái câu đó rất là nặng nhưng ai khen tôi thì cái lời khen đó thật sự phải xét lại. Khi mà mình được người ta khen mà mình có tâm niệm cái này phải xét lại đó thì điều đó có nghĩa là mai này khi mình bị chúng nó chửi, chúng nó chê thì mình có khả năng mình kiềm chế, cái này cũng phải xét lại. Cứ hễ nghe người ta khen nghĩ cái này phải xét lại. Nếu mình đủ bình tâm mình làm chuyện đó với tất cả sự chân thành chứ đừng có giả vờ. Thật lòng mình không thích thiệt chỉ nghĩ cái này phải xét lại thì mai này chúng nó chửi cha mình mình cũng nghĩ cái này phải xét lại. Còn nếu khi người ta khen mình mình không có khả năng mà trong kinh có xài chữ (khamati)

[10/01/2022 - 01:21 - tranngocdieu.nt]

cái chữ này nó hay ghê lắm. Chữ (khamati) tiếng Tàu dịch là kham. Chữ (khamati) này là gốc của chữ (khamti) là kham nhẫn. Mà nó lạ ở chỗ từ ngữ căn là (Khama) trong tiến Pali có nghĩa là chịu đựng nó lạ như vậy đó. Và nó còn hay một chỗ nữa là ở trong tiếng Pali nó có chữ (Khamaditi) có nghĩa là xin lỗi. Mà nó từ chữ (Khamati) có nghĩa là chịu đựng, mà (Khamaditi) khiến cho người ta chịu được cái lỗi của mình. Có nghĩa là xin lỗi người ta đó. Trong tiến Sanrit thì nó là (Sammaditi) thì như vậy mình thấy chữ Samma nó là chữ sám, sám trong sám hối. Đặc biệt chỗ đó, nó lạ chỗ đó, đây có thể là sự trùng hợp trong mặt ngữ âm thôi nhưng mà đây là điều để mình nhớ nha. Theo trong kinh Phật đầu mình đang gặp chuyện vừa ý hay là chuyện nghịch ý bất toại thì trong cả hai trường hợp đó vị tỷ kheo đều phải Khamati hết, đều phải kham nhẫn hết. Mà từ đó giờ người phật tử Việt nam hiểu một cách là nghèo. Mình hiểu chữ kham nhẫn ở đây là mình chịu đựng trước cái gì đó bất toại thôi, hiểu vậy thì nghèo quá. Bởi vì xét lý mà nói thì sân cũng là một thứ phiền não, mà tâm tham cũng là một thứ phiền não. Cảnh vừa ý cũng là cảnh mà cảnh bất toại cũng là cảnh nó y chang nó không khác gì nhau. Tôi nhắc lại tham cũng là phiền não mà sân cũng là phiền não. Cảnh bất toại cũng là cảnh mà cảnh vừa ý cũng là cảnh do đó để giữ lòng không tham hay giữ lòng không sân trước cái cảnh khả ái hay là khả ô thì đều được gọi là khamati hết, tức là khả năng kham nhẫn cái sự kham nhẫn không để kham ưu. Ở đây vị tỷ kheo tinh cần tinh giác chánh niệm diệt trừ tham ưu ở đời là như vậy đó. Bởi vì đời sống của mình là một chuỗi ngày mà mình đối diện với cái thích và không thích. Cho nên trong kinh Tương Ưng Đức Phật dạy: "Đừng tìm chi cái thích và đừng tìm chi cái ghét". Thương phải xa là khổ và ghét phải gần là khổ. Câu kinh này rất là sâu, sâu ghê gớm lắm. Mà toàn bộ nước mắt trần ai nó đều nằm trong hai cái thương và thích, thương và ghét. Đừng tìm chi cái ghét mà đừng tìm chi cái thương. Vì sao vậy? Vì thương phải xa là khổ, ghét phải gần là khổ. Câu kinh này nó nằm trong mấy chữ rất là gọn mà mình cứ đi tìm thiên kinh vạn điển mà tron khi mấy cái rất là căn bản nhẹ nhàng mình lại không nhớ. Mà đặc biệt tôi nhắc lại hãy giờ kinh Tứ Niệm Xứ ra đọc kỹ cái (itchadobanasan). Ở đây Đức Phật dạy là vị tỷ kheo diệt trừ cái tham ưu ở đời đó là ngài nói đến thái độ sống của một vị thánh, tối thiểu cũng là đời sống của một hành giả Tứ Niệm Xứ. Cho nên cái đoạn 366 này nè "Vị tỷ kheo không tư cao khi người đánh lễ mình". Dầu có bị nhiếc mắng ở trong chú giải thì có nói cái nhiếc mắng đây là (pasahicosawatihi). (accosawathu) có nghĩa là 10 cái câu chửi xuất sứ từ chuyện nạng (Magadiya) tôi không biết quý vị nhớ cô này không. Tức là một ngày kia Đức Phật đi hóa độ ở một cái làng xa bên một cái bờ sông thì theo trong kinh tá tôi nghĩ chỗ đó rất là đẹp. Có một bờ cát ven sông khi Đức Phật đi đến đó thì có ông Bà La Môn, ông này rất là giỏi về tướng số. ông nhìn thấy Ngài là ông chịu rồi. ông có một đứ con gái đẹp lắm, đẹp coi như là tuyệt sắc. Cho nên ông thấy trên đời này bao nhiêu đàn ông thanh niên không ai xứng với con mình hết cho nên ông chần chừ không muốn gả ông đang chờ đợi chàng rể đông sắn, thì ông thấy Đức Phật ông chịu quá, nói trời đất ơi con gái mình thật tuyệt vời. thì ông mới kêu

Ngài đứng đây chờ nha tôi có đưa con gái đẹp lắm tôi đem cho không khỏi cần sinh lễ cầu hôn gì hết. Ông cư xử với Ngài như người bạn đời với nhau vậy thôi. Thì khi mà ông Bà La Môn ông chạy về nhà kêu vợ kêu con ông trang điểm dung nhan quần là áo lụa để mà ra gặp Ngài thì lúc đó Đức Phật Ngài có ý lưu lại dấu chân của ngài trên bãi cát. Mà trong kinh giải thích Ngài để lại bằng thần thông chứ nếu mà Ngài chỉ để lại bằng cái sức thôi thì cái dấu chân của Ngài nó không có sắc xảo chi tiết như vậy, mà Ngài để lại dấu chân trên cát bằng thần thông, xong rồi Ngài mới đi vào một gốc cây khuất mắt Ngài ngồi ở đó. Khi ông này dắt vợ con ra tới nơi thì không thấy Ngài ở đâu hết. Hai vợ chồng nhìn quanh thì thấy dấu chân trên cát. Khi nhìn thấy dấu chân thì bà vợ mới nói: chết rồi ông ơi mình lộn chỗ rồi. cái người này nếu mình tìm được cũng không cách nào mình gả con được đâu bởi vì đây là dấu chân của bậc ly dục. Theo trong kinh nói hai vợ chồng này đều là thầy tướng số hết nhưng mà bà thì giỏi hơn ông, ông chỉ biết có tướng tốt như vậy sẽ là đại đế, nhưng bà còn siêu hơn nữa. Giống như trong tướng số của Tàu nó có trong than có trọc, trong trọc có thanh. Tức là mình học tướng số lớn lớn mình chỉ biết tướng đó là tướng tốt, nhưng má người thầy giỏi hơn thì họ biết trong cái tốt có ẩn cái xấu trong đó. Phong thủy cũng vậy. Cái cuộc đất đó nó tốt lắm nhưng mà nếu thầy giỏi họ biết rằng tốt nhưng xài không được, nó bị hãm khuyết xài không có được. Thì ông chồng ông biết tới đó thôi nhưng bà vợ nhìn bả biết. hai vợ chồng mới đi tìm quanh và thấy Đức Phật ngồi dưới gốc cây và họ đi vô trong đó đánh lễ Ngài thì Đức Phật mới đọc cho họ một bài kệ sau đó hai vị này đi xuất gia và đắc A La Hán hết. Mà đặc biệt trong đó có một câu thể này. Khi mà họ đem con gái tới giao cho Ngài thì Ngài nói như thế này: "Ngày xưa khi ta ở dưới gốc Bồ Đề ba con gái của ác ma thiên tử họ xinh đẹp đến như thế nào mà Như Lai còn không có rung động thì nói chi cái tám thân như thế này. Ngài nói như vậy để mà ngài độ hai ông bà đó mà khổ chỗ cô gái đó cô nghe cô hận. Cô nghĩ trong bụng không thương người ta thì thôi mắc gì phải nặng lời với người ta. Cho nên là cô có một cái tâm oan trái là mai này cô có điều kiện cô sẽ rửa mối hận này. Đúng như vậy sau đó không lâu ông vua Udena là ông vua có tiếng thời Đức Phật, ông cai trị đất nước cũng lớn mạnh, ông gặp được nàng ông thương lắm, ông đem về cho làm hoàng hậu. Một khi có quyền trong tay rồi chuyện đầu tiên nàng (Makadiya) mới thuê người đi nhục mạ Đức Phật. Có lần Đức Phật đi về ...bà Makadiya mới thuê người đi theo Ngài và Ngài Anan, cứ hai vị ôm bát đi đằng trước họ đứng đằng sau họ chửi, họ chửi không còn cái gì hết thì 10 câu chửi đó được gọi là (accosawathu). Ở đây tôi nhớ không hết nhưng với nội dung thì tôi nhớ hết. Cái người như vậy nếu còn có tái sanh thì người như vậy không có đáng sanh thiên, người này chắc chắn là bị sa đọa, này là con bò, con trâu, con chó gì đó. trong chú giải lâu lâu hay có cái màn đó hề ghi chú thì ghi cho rõ vậy đó nhưng ở đây mình phải hiểu, nếu như tôi không giải thích chỗ này bà con không biết cái này là cái gì. Thì cái (accosawathu) đây là bị chửi rủa bằng 10 hình ảnh xấu tệ nhất trong văn hóa ngôn ngữ của người Ấn đương thời. Thì ở đây có giải thích bài kệ này: "Vị tỷ khéo khi được người ta đánh lễ thì cũng không tự thấy mình là ghê gớm, mà dẫu bị người đời chửi thì cũng không nổi tâm bức dọc khó chịu. Khi mà được nhận thực phẩm của người ta cúng dường thì cũng ăn bằng cái tâm trạng của người mẹ lạc trong sa mạc bắt đực dĩ phải ăn thịt con. Nói ra giống như đạo đức giả. nếu mình thấy rằng cái thân mình giống như chiếc xe phải đi đổ xăng thì mình phải nhìn nhận rằng ăn đúng như một cực hình mà tại vì sao mình ăn thấy ngon bởi vì mình mang cái nghiệp dục giới. Cái nghiệp dục giới khiến cho mình phải ăn, mà nếu ăn mình không thấy ngon thì làm sao mình chịu ăn. Mà nếu không chịu ăn thì mình chết làm sao. Mình mang nghiệp dục giới mà nó có nghiệp dục, nghiệp sắc và vô sắc. Thì cái nghiệp dục giới ở đây mình tái sinh bằng cái tâm nào đi nữa, dẫu mình sanh về nhân thiên hay cõi sa đọa khi đã mang thân dục giới thì mình phải chấp nhận những điều kiện sống của cõi dục. Mà chính vì mình phải chấp nhận điều kiện sống của cõi dục trong đó có cả chuyện ăn uống nữa. Chính vì mang nghiệp dục giới thì mình phải có tám thân thô thiển này. Có tám thân thô thiển này mình phải ăn uống, phải nhận các nguồn tiếp dưỡng, tiếp liệu từ bên ngoài. Và chính cái nghiệp nó khiến mình có cái thích trong đó mình mới ăn được, chứ nếu mình không thích mình lấy gì mình ăn. Chứ nếu mình tưởng tượng mình không thích không đói mà tự nhiên mình lấy món ăn này món ăn kia mình đổ vô trong người của mình mình thấy nó gớm. Tôi nói hoài giống như mình nhai thức ăn cái mình uống nước mình nhả vô trong cái bịch ny lông mình đeo trước ngực mình đó thì mình ngủ không có được mình gớm chết đi được,

nhưng mà nhờ cái mình nhai rồi mình nuốt, mình nhai rồi mình nuốt vô trong bụng rồi cái mình đi đánh răng mình súc miệng mình ngậm kẹo bạc hà thơm tho cái mình lặn đùng ra mình ngủ mình thấy mình sạch chứ thực ra bao nhiêu thức ăn hồi nãy nó vẫn đi theo mình tới tận trong giường ngủ đó chứ. Cho nên vị tỳ kheo hiểu như vậy thì ăn uống nó không bị tham đắm.

[10/01/2022 - 01:59 - tranngocdiu.nt]

Câu 367: Tỳ kheo sau khi đoạn tham dục và sanh hữu. Từ bỏ không làm hại không trói buộc một ai. Ở trong bản dịch này nè lại nói là có tham khảo bản chú giải thì cái lofa ở đây chỉ cho tangha. Lofa ở đây là sacfatangha chỉ cho 6 ái. Rồi chữ fawa ở đây ám chỉ cho chữ kammafawa. Tham chỉ cho 6 ái, còn chữ hữu ở đây chỉ cho nghiệp hữu. Thì ở đây ai đã học A Tỳ Đàm thì biết nghiệp hữu rồi. Sanh hữu và nghiệp hữu, sanh hữu là tâm tái tục, còn nghiệp hữu thì chi pháp nó y chang như là 3 hành vậy đó. Không biết các vị ở đây có học A Tỳ Đàm phân duyên khởi hay không? Vô minh duyên cho hành, hành ở đây tức là tâm sở tư. Phi phúc hành là tâm sở tư trong bất thiện. Còn phúc hành là tâm sở tư trong đại thiện và thiện sắc giới. Bất động hành trong thiện vô sắc giới. Đức Phật ngài dạy tâm sở tư chính là nghiệp ở chỗ đó. Có cái tác ý thí dụ như mình thấy một vị A La Hán các vị cũng thuyết pháp, thậm chí vị A La Hán cũng làm chuyện bố thí có được cái gì đó trong tay cầm đem cho người khác, các vị cũng nhập thiền sắc, thiền vô sắc nhưng toàn bộ việc làm đó nó không có phải là ba hành như là mình. Nó không phải là phúc hành hay là bất động hành không phải vì các Ngài cái tư ở đây là cái tư trong tâm tố tâm duy tác chứ không phải là tư trong tâm thiện dục hoặc là thiện đạo đại. Cho nên chữ thawa ở đây bản dịch tiếng Việt của ngài Minh Châu dịch như thế này: "Tỳ kheo sau khi đoạn tham dục và sanh hữu" nhưng ở đây phải dịch là nghiệp hữu mới đúng. Tôi xin hỏi trong room này bà con nào có thấy chữ Pali trong đây hay không? Ngài Minh Châu dịch là tham dục và sanh hữu bà con có thấy chữ kammafago hay không? Xin nhờ bà con có thấy hay không? ở trong đây có nói rõ cái hữu là gì đó là kammafawadi. Ở trong tiếng Pali chữ adi có nghĩa là vân vân không biết có ai biết chữ này hay không? Khi để là kammafawadi nghĩa là nghiệp hữu v.v..Thí dụ như bây giờ người ta nói Tam Bảo nghĩa là gì? Thì Tam Bảo là buhthadhiaratana. Có nghĩa chữ adi này thay thế cho chữ v.v... Người ta giải thích fawan đây có nghĩ là 3 hữu, mình hiểu ở đây 3 hữu có nghĩa là nghiệp hữu. Chữ kammafawa ở đây phải hiểu là 3 nghiệp hữu.

[12/01/2022 - 01:30 - tranngocdiu.nt]

Theo chủ quan của tôi thì ở đây xài chữ tham dục thì nó hơi hẹp nên dịch là 6 ái hoặc các ái và nghiệp hữu. Từ bỏ không làm hại, không trói buộc một ai trong chú giải giải thích thế này do đoạn trừ các phiền não mà vị đó không có làm khổ chúng sanh khác. cetana là cắt, chặt chém... là trói buộc. Nói theo kiểu thế gian thì chỉ khi nào mình tấn công người khác bằng lòng giận dữ, ghét bỏ, căm hờn thì mới được gọi là làm khổ nhau, chứ theo Phật pháp mà nói cách mình thương người ta không khéo cũng là cách làm khổ nhau. Thí dụ như con chim nó bay tự nhiên thích nó quá đem về nhốt trong lồng. Con người cũng vậy, khi mình có lòng chiếm hữu người khác có nghĩa là mình đang làm tổn hại, làm tổn thương nhau rồi. trong một bài viết tôi có nói tới tinh thần khách sáo trong đạo Phật. Cái tinh thần khách sáo đây là đối với một hành giả Tứ Niệm Xứ luôn luôn giữ một khoảng cách chừng mực đối với mọi người mọi vật. Nó sao thấy nó như vậy không có lòng mang nó về để chiếm hữu hoặc không có lòng mà đập phá bài xích, cũng không óc lòng tham đắm ôm ấp bất cứ người hay vật nào hết. Mà theo tinh thần Phật pháp chề mình còn dùng cái phiền não để mình cư xử với nhau, còn dùng cái phiền não để mà làm việc với nhau thì coi như lúc đó mình đang làm tổn thương nhau cho dù đó là người mình đang rất là thương, vợ chồng, bạn bè, cha mẹ con cái, bằng hữu đối với nhau, thầy trò đối với nhau, nhưng mà hễ mình còn cư xử với nhau bằng lòng bất thiện. Khi mình giận dữ mình bất mãn với nhau là mình đang làm tổn hại nhau đã đành rồi, nhưng mà đôi khi chính lòng thương của mình nó là sợ dây ràng buộc cho người khác. Cho nên ở đây mới nói là từ cái chuyện mà đoạn trừ các phiền não nó mới dẫn đến chuyện vị tỳ kheo cũng không còn nghĩ, không còn thấy hứng thú với chuyện làm khổ người khác nữa. Làm khổ đây bằng hai cách: một là làm cho người ta bị tổn thương, hai là giam hãm nhốt tù người ta trong cái vòng tay yêu thương của mình. Có nghĩa là mình tấn công người ta, làm tổn thương người ta đã đành rồi, ngay cả chuyện mình ràng buộc người ta, trói cột người ta cũng là một cách làm khổ nhau.

Đối với một vị tỳ kheo đến và đi trong cuộc đời này giống như một con ong bay vào làng hút nhụy hoa nhưng mà nó không làm tổn hại cái đóa hoa. Và hôm trước tôi có nói rằng có một chuyện mà chúng ta không ngờ được nếu một ngày nào đó trên hành tinh này mấy con ong không còn nữa thì nhân loại chỉ có nước ôm nhau mà chết đói thôi. Đó là sự đóng góp của loài ong này nó lớn như vậy nhưng mình đâu có ngờ. Mình cứ tưởng là những cánh đồng mênh mông, rồi những hồ nước chứa đầy tôm cá, rồi những vườn trái nặng trĩu. Mình cứ lo mình tưởng tượng những chuyện đó không mình quên mất có những con ong thợ rất là cần cù cần mẫn đã nuôi dưỡng mấy tỷ người trên hành tinh này mà mình không có nghĩ tới công lao của họ - đó chính là mấy con ong. Cái chuyện mà mấy con ong hút mật rồi nó đem phấn hoa từ nơi này đến nơi khác đó là việc làm rất là lặng lẽ, rất là âm thầm nhưng mà một cách ngẫu nhiên nó đã đem lại sự sống cho muôn loài trên hành tinh này. Cái chuyện mà vị tỳ kheo lặng lẽ ngồi dưới gốc cây thiên đình, cái chuyện mà vị tỳ kheo lặng lẽ ôm bát đi trên đường, cái chuyện mà vị tỳ kheo lặng lẽ duy trì hình bóng áo vàng của mình giữa nhân gian này. Thì những cái âm thầm đó, những lặng lẽ đó nó là sự đóng góp rất là lớn. Dĩ nhiên ở đây chúng tôi mở ngoặc nói thêm đó là những vị tỳ kheo sống có lý tưởng có niềm tin nha. Chứ còn cái kiểu vá áo túi com. Cái đề nghị của Đức Phật là các vị tỳ kheo nên sống như là một con ong vậy đó. Có nghĩa là đi hái mật hoa, đi ban rải phấn hoa từ nơi này qua nơi khác nhưng không làm tổn hại một loài hoa nào hết và sự có mặt của con ong là sự đóng góp cho túi lương thực của cả hành tinh. Và hồi này tôi có đọc một câu thơ của nhà thơ Việt Nam đó là: Xin cảm ơn cảm ơn hoa đã vì ta nở trái đất vui từ những lẻ loi. Cái đóng góp của vị tỳ kheo nó lặng thầm lắm, nó im lặng lắm nhưng nó là sự đóng góp rất là quan trọng, cho nên Ngài đề nghị một vị tỳ kheo sống là phải sống như vậy đó.

Trong câu kệ tiếp theo: Tỳ kheo sau khi biết điều thích đáng cho mình không làm hại một ai. thì cái điều thích đáng ở đây trong kinh nói là fikhufawa sawatiruban là biết rõ là mình cần phải làm cái gì trong 10 điều tâm niệm của vị xuất gia nó có điều như thế này nên nhớ là cái hình thức của chúng ta nó không giống như kẻ thế gian nữa và ta phải có đời sống như thế nào nó thích hợp với sa môn hạnh, với cách hành xử như thế nào đó. Thì ở trong kinh nói rõ là vị tỳ kheo biết rõ, luôn luôn ghi nhớ rằng mình là một tỳ kheo để tiếp tục không có sống tà mạng nữa. Sống tà mạng có nghĩa là giả dối, lừa đảo, kêu gọi lòng thương của cư sĩ. Quý vị vào internet đánh chữ ... 21 kiểu sống tà mạng. Thí dụ như mình sống mà mua lòng cư sĩ cũng là một cách, mình lừa gạt cư sĩ cũng là một cách, mình hăm dọa họ đưa họ vô cái thế không cúng không được thì đó cũng là một cách v.v.. tất cả là 21 nhưng mà tôi thấy cách kẻ này tôi không có thích lắm bởi vì trong đó kẻ hơi dư. Ví dụ như tỳ kheo muốn mua lòng cư sĩ vị tỳ kheo cho lá, cho bông, cho trái, cho củ, cho rễ mắc gì phải kẻ dài như vậy mà mình chỉ nói đơn giản là vị tỳ kheo không kiếm sống bằng cách làm thầy, làm bà, thiên văn, phong thủy, tướng số đã đành rồi cũng không có cách mua chuộc cư sĩ bằng cách cho họ cái này, tặng họ cái kia mà chịu cực chịu khổ với họ, hướng dẫn tinh thần cho họ thì được nhưng không có lòng mong đợi họ làm cái gì đó cho mình. Nói theo trong kinh Đức Phật nói: Một vị pháp sư mà không có chân chánh các vị thuey61 giảng có tâm niệm rằng ta phải nói cái gì cho họ hoan hỷ thì họ sẽ làm lại một cái chuyện gì đó cho ta hoan hỷ thì đó gọi là vị pháp sư không có tốt. Tức là làm hết bổn phận của mình. Người ta cần nghe thì nói cho người ta nghe, nói xong rồi thì thôi mình không có nhu cầu. Thực ra mà nói trăm sự có đi ra từ nhu cầu vật chất của mình. Một vị thật sự mà có lòng cầu đạo giải thoát thì vị đó không có nhu cầu vật chất. Các vị đó có điều nhu yếu thì có. Ví dụ như là đói ăn, khát uống thì có nhưng mà nếu chỉ chuyện ăn, mặc, ở thì 3 cái này nó không có đủ để vị tỳ kheo tà mạng - phải nói rõ như vậy. Nếu nhu cầu vật chất của vị tỳ kheo nó chỉ dừng lại ở mức thiết yếu thôi, chỉ là nhu cầu đó thôi không có thêm nữa đó, đói ăn, khát uống, có nhà ở, có y áo mặc, bệnh thì có thuốc men không có nhu cầu gì khác thì mấy cái này cộng lại nó không đủ để vị tỳ kheo phải kiếm thêm, nhiều khi mình có nhu cầu gì mà lớn hơn nữa thì mình mới tà mạng.

[13/01/2022 - 12:58 - tranngocdieu.nt]

Sau khi đã biết pháp như thật như thế nào thì trong đây mới nói như thế này. Biết pháp ở đây có nghĩa là biết rõ uẩn, xứ, giới, đế, biết rõ 4 đế bằng đạo. Sau khi biết pháp như thật như thế nào vị tỳ kheo ấy chân chánh du hành ở trên đời. Biết pháp ở đây là biết rõ uẩn, xứ, giới, đế, tôi xin thưa rõ ở đây một điều là tôi xin nhắc lại một câu nói của người Miến Điện: "Làm người mà không biết Phật pháp đó là điều đáng tiếc" biết Phật pháp mà không học A Tỳ Đàm, học Vipassana thì chỉ hoang phí

đời sống của mình thôi. Nó có cái điều bất hạnh cho Phật tử Việt Nam là mình mang tiếng là có nghìn năm lịch sử Phật giáo, nhưng bất hạnh là mình bị ám ảnh Phật giáo Tàu nặng quá cho nên Phật tử Việt Nam chỉ biết cầu Quán Âm cho đời sống thường nhật, tới hồi chết thì cầu Phật Di Đà để được vãng sanh. Còn hãy nói tôi sợ bị sa đọa thì thêm vị U Minh giáo chủ Đại Tạng Vương Bồ Tát là xong. Trong đời sống của một người cư sĩ Việt nam cả bao lâu nay thì coi như chỉ có biết Bồ Tát Quán Âm, Phật Di Đà và Bồ Tát Địa Tạng, lâu lâu có thêm mớ như Vu Lan có đại hiếu Mục Liên gì đó rồi xong. Chứ còn ngoài ra mình không hề biết. Còn ngài Xá Lợi Phất trong tâm tưởng của người Việt Nam thì coi như là tề hơn vợ thằng Đậu nữa. Ai mà có đọc trong kinh Duy Ma thì thấy họ chửi ngài Xá Lợi Phất không còn cái thước đo nào hết. Thuở đời nay một vị đệ nhất trí tuệ đến thăm một ông cư sĩ mà đi hỏi những câu rất là ấu trĩ. Nhà ông chật như thế này mà làm sao các vị Long thần hộ pháp Tát Ma Ha Tát mà tới ngồi được. Ngồi nghe đạo chứ nóng chỗ thì hỏi trưa nay ăn uống tính làm sao đây. tức là một thành công lớn nhất của Bà La Môn giáo Ấn Độ là đã đẩy ngài Xá Lợi Phất xuống vị trí thấp nhất mà con người có thể nghĩ ra. Từ chỗ đó cho nên Phật tử Việt Nam không hề biết gì về A Tỳ Đàm mãi đến thời gian gần đây thì mới là bập bõm. Chứ còn phải nói rằng nói đến đâu trong kinh điển Phật giáo thì một người cư sĩ hoặc một người cư sĩ Phật giáo truyền thống không thể nào mù tịt về uẩn, xứ, giới, đế, cái cần học thì không chịu học đó là một điều rất là đáng tiếc. và tôi xin thưa với bà con một điều tại sao mình ăn uống thì mình lại sợ chết, mình rất là cẩn thận, ăn cái này thì bị cao máu, ăn cái này thì dư mỡ, dư đường, ăn cái này ung thư, ăn cái này là bệnh gan, ăn cái này là bị hại thận mình ăn rất là cẩn thận. mà tại sao mình học, mình đọc sách, mình nghe giảng kinh pháp mà mình lại không cẩn thận là sao? Điều đó cho thấy rằng mình coi nặng đời sống vật chất hơn là đời sống tinh thần, bằng chứng rõ ràng lắm ăn thì cẩn thận mà học đạo thì rất là bừa bãi, ai nói sao tôi nghe vậy, ai nói bậy tôi cũng nghe. Điều đó có phải đáng tiếc hay không nếu mình thật sự coi nặng đời sống tinh thần thì mình có ầu như vậy. Tại sao mình dễ dàng bị ru ngủ một cách đơn giản như vậy. Một cái vị đại giác chứng ngộ dưới gốc Bồ Đề bao nhiêu cái tinh hoa trí tuệ suốt mấy chục năm hoằng pháp cuối cùng chỉ còn lại một lời câu nguyện tiêu tai thoát nạn là sao? Cầu được vãng sinh bằng 6 cái chữ niệm Phật là sao? Vậy mà chấp nhận từ bao nhiêu thế hệ rồi mà cứ tự ru ngủ mình bằng cái tuyên truyền như vậy, tôi không tưởng tượng được. Và từ cái gọi là tâm thức Việt Nam ấy về tôn giáo dẫn đến tâm thức về chính trị mà rất là hồn nhiên và rất là thơ ngây ai nói sao cũng nghe hết mà rất dễ chấp nhận, mà không có suy tư. Mình e ngại cái sự nghi ngờ mình không dám nhìn xuống, mình không dám nghi ngờ con đường ở dưới chân mình như vậy là chết rồi. Mình là một con cá cảnh người ta đem về người ta nuôi. Nhắc đến đây tôi cảm thấy bị sốc tức là trong đây giải thích rất là rõ hiểu pháp nghĩa là sao? hiểu pháp có nghĩa là hiểu rõ uẩn, xứ, giới, đế là như vậy đó. Hiểu bằng thánh trí chứ không phải hiểu bằng mắt. Cứ mắc cái chứng gì học đạo sợ kinh cần hay sao mà không dám đọc kinh - lạ lùng.

[13/01/2022 - 02:02 - tranngocdiu.nt]

Với ai các tùy miên không còn có tồn tại và cội gốc bất thiện được nhỏ lên tận trừ vị ấy không tham dục, không có nhu cầu gì vị tỳ kheo ấy chân chánh du hành ở trên đời. Thì ở trong đây mới giải thích cho mình nghe cái niraso và cái adiraso ở đây có nghĩa là vị này không có lòng ước vọng, không có lòng mong mỏi. Cái niraso là không có mong ước gì hết. Còn adiraso có nghĩa là không có... Các vị học A Tỳ Đàm có biết cái chữ tùy miên. cái tùy miên này không phải là dịch sát mà là dịch thoát. Tùy miên này người ta gọi là ngũ ngầm. Thực ra cái chữ anisiya đây là vậy nè là sự nương gá. Trong kinh nói thế này: Một con chim có cơ hội là nó bay về trời, con cá nó có cơ hội nó tìm về nước, chồn cáo tìm về hang, rắn rít tìm về đất. Cũng vậy khuynh hướng tâm lý của chúng sinh đối với 6 căn mà nói cái con mắt mình luôn luôn có khuynh hướng đi tìm cái gì đó để nó nhìn, lỗ tai mình luôn luôn lắng nghe cái gì đó, mũi mình luôn luôn chực chờ để nó ngửi mùi và cái lưỡi mình luôn luôn sẵn sàng để đón nhận các vị đó là nói về 6 giác quan. Còn cái tâm của mình thì luôn luôn ở trong tình trạng thích cái này ghét cái kia bất cứ lúc nào. Nhớ lại coi có phải đúng như vậy không? Luôn luôn chực chờ để mà mỗi thứ nó đi theo một hướng con mắt thì nó đi tìm cái để nó nhìn v.v... Còn nói về nội tâm củ mình thì luôn luôn trong tình trạng sẵn sàng chực chờ để thích cái này và để ghét cái kia mà tại sao lại có cái tình trạng đó ở phàm phu là bởi chỉ vì đơn giản là chúng ta luôn luôn sống nương gá trong phiền não và chính phiền não nó điều động nó sai khiến chúng ta

phải sống như vậy đó. Và cái vị tỳ kheo được nhắc đến trong đoạn này nè là vị tỳ kheo không có tiếp tục sống nương gá phiền não như vậy nữa và không sống trong phiền não nữa thì vị đó không còn có điều kiện không còn có cơ hội để mà bị tác động bởi 6 trần. Bởi vì mình không có lòng đi tìm cái này hoặc trốn chạy cái kia thì 6 trần đối với mình mình trở nên là người vô nhiễm và miễn nhiễm. Vô nhiễm có nghĩa là mình không có bị dây dưa nữa. Miễn nhiễm là nó không tác động được gì cho mình nữa gọi là miễn nhiễm. Chẳng hạn như có một số người họ miễn nhiễm với bệnh này miễn nhiễm bệnh kia vậy đó. Tôi muốn trong nguyên bài kệ này tôi rất muốn xài chữ miễn nhiễm cho bài kệ này. Tức là một vị tỳ kheo họ không có lòng trốn chạy hay là kiếm tìm 6 trần nữa thì 6 trần lúc bấy giờ đối với họ thì họ là người miễn nhiễm. Còn hễ mình có cái lòng phiền não thì 6 trần nó mới tiếp tục là mối đe dọa thì vị tỳ kheo sống như vậy thì có thể du hành một cách chân chánh giữa cuộc đời này. Đó là lời của bài kệ này.

[15/01/2022 - 10:44 - tranngocdiu.nt]

Tôi nhắc lại một chuyện nữa là mình khổ vì mình sống với hai thái độ đó là trốn chạy và kiếm tìm. Lúc này thì thích cái này, lúc sau thì thích cái khác. Lúc thì ghét cái này, lúc thì ghét cái khác cả đời mình 90 tuổi hay là 100 tuổi suy cho cùng chỉ làm có hai việc thôi trốn chạy và kiếm tìm. Chính hai cái này làm cho mình khổ. Thì Đức Phật Ngài đề nghị mình như thế này: Mọi thứ diễn ra như thế nào mình cứ nhìn nó như vậy đừng thêm bớt gì hết, không có can thiệp không có can dự gì tới nó thì tự nhiên mình an lạc. Dĩ nhiên trong một sớm một chiều, đầu hôm sớm mai mình nói với nhau nghe như vậy mình không có thực tập thì mình khó cảm nhận được cái vấn đề đó. mà có thực tập thì mình mới thấy đó là con đường duy nhất dẫn đến giải thoát. Bởi vì mình sinh tử luân hồi là mình hiểu lầm, mình thích là do mình hiểu lầm, mình ghét là do mình hiểu lầm. Vị A La Hán không còn thích không còn ghét cho nên các Ngài không còn hiểu lầm.

Ở trong đây giải thích thế này, lậu hoặc ở đây là ám chỉ cho tứ lậu

[16/01/2022 - 02:33 - tranngocdiu.nt]

asava chỉ cho tứ lậu, mana ám chỉ cho 9 kiêu ngã mạn....9 kiêu ngã mạn có nghĩa là lấy hơn, thua, bằng nhân cho ba. Hơn nghĩ là hơn, hơn nghĩ là bằng, hơn nghĩ là thua. Tiếp theo bằng nghĩ là hơn, bằng nghĩ là bằng, bằng nghĩ là thua. Tiếp theo là thua nghĩ là hơn, thua nghĩ là bằng, thua nghĩ là thua. Tổng cộng $3 \times 3 = 9$

Ai đoạn tận lậu hoặc, đoạn trừ cả kiêu mạn.

Mọi con đường tham dục, được chế ngự nhiếp phục.

Cái chữ ragapatha ở đây đó nếu mà dịch sát là con đường ái nhiễm, dịch là con đường tham dục cũng không có gì sai. Nó ám chỉ cho ba hành. (tepekamathana) là pháp dẫn sanh Tam giới chỉ cho ba hành. Upadipato có nghĩa là sự vượt qua. Trong thế giới này có hai con đường. Một là rakapatha dịch là con đường tình ta đi, đường tham ái dẫn sanh Tam giới. Thứ hai là wirakapatha là con đường ly ái dẫn đến giải thoát. Nó có hai con đường để mà ta đi, mà tuyệt đại đa số chúng sinh là chỉ chọn con đường rakapatha chứ còn con đường wirakapatha thì không. Cho nên quý vị biết là ở trong kinh có cái câu này rất là quan trọng mà Phật tử Bắc tông họ đọc theo kinh chữ Hán họ không biết cái này là trong kinh có giải thích Đức Phật là bậc ripabuhtamo là bậc lưỡng túc tôn. Trong chúng sanh cái loài cao cấp là loài hai chân, còn loài không chân hoặc nhiều chân là hạ cấp. Loài cao cấp là loài hai chân mà trong loài hai chân Đức Phật là số một. Thứ hai Chánh pháp được gọi là ly dục tôn. Dạy trong Tăng Chi Bộ là trong tất cả pháp hành pháp hữu vi Bát Chánh Đạo là đệ nhất, mà bát Chánh Đạo là con đường dẫn đến ly dục. Nói như vậy có nghĩa rằng là tất cả đời sống của cư sĩ luôn luôn chìm đắm trong 5 dục thì khỏi nói rồi, nói đến đời sống của các hàng tu sĩ các tôn giáo tín ngưỡng trên khắp hành tinh này thì không có một hệ thống giáo nghĩa nào mà có khả năng ly dục như là Phật pháp. Bằng chứng là thời Đức Phật mình thấy có những nhân vật đạo sĩ rất là nổi tiếng là bậc đại hiện trí chính Đức Phật cũng khen. Thứ nhất là vị Dewila Asita, ông thứ hai là ông Alara Kalama, ông thứ ba là ông Buhdara Ramabuhta cả ba vị này đều đắc thiên Vô Sắc. Ông Asita là ông A Tư Đà ông dần coi tướng cho Thái Tử thì sau khi coi tướng cho Thái Tử xong được 7 hôm là ông mất. lúc đó ông được 120 tuổi hơn, ông qua đời ông sanh vào cõi vô sắc. Còn hai vị nữa là ông Alara Kalama ông này dạy thiên cho Bồ Tát Tát Đạt đắc tới vô sở hữu xứ ông chết ông sanh vào cõi vô sở hữu xứ. Còn ông ramabuhta ông dạy cho Bồ Tát đắc tầng thiên cao nhất đó là Phi tướng phi

phi tướng rồi sau đó ông cũng chết sanh về cõi Vô Sắc. Và các vị làm ơn cũng nhớ rằng không phải Bồ Tát đắc đạo là nhờ ai ông thầy này, không phải. Mà hai ông thầy này hướng dẫn cho đến tầng thiên hiệp thể rồi thì ngưng, mấy ông không có dẫn dắt gì đến chuyện mà thành Phật thì không có, mà chính sau khi ngài tu với hai ông này xong trong kinh nói là Ngài bỏ Ngài không màng đến chuyện thiên định nữa bởi Ngài thấy nó không phải là cứu cánh rốt ráo nên Ngài bỏ ngài chuyên sang Ngài tu khổ hạnh. Làm ơn nhớ dùm cái này, chỗ này quan trọng Ngài nhận từ các thầy sau đó Ngài bỏ Ngài không phải như mình thấy hay quá cái giữ lại để xài. Ngài thấy nó không phải là rốt ráo là Ngài buông. ngài chuyên qua Ngài lựa bất cứ con đường nào Ngài đi rốt cuộc Ngài chuyên qua Ngài tu khổ hạnh và cuối cùng Ngài cũng bỏ con đường khổ hạnh và Ngài đi theo con đường trung đạo tức là Bát Chánh Đạo trở thành một vị Phật. Thì ở đây cái gọi là ly dục tôn các vị đạo sĩ mà tôi vừa nói tại sao là đỉnh cao trong hàng ngũ tu sĩ của Ấn Độ thời đó nhưng các vị ấy còn có chỗ vướng kẹt trong các tầng thiên vô sắc. Riêng phần rồi nghĩ các ông này lky dục có nghĩa là các ông chỉ nhằm chán được 5 dục thôi. ba vị này chỉ ly dục ở mức độ thấp. Trong khi đó thì Tứ Niệm Xứ là một lời kêu gọi mình lia bỏ tất cả, cái ly dục đó nó mới là số một. bởi vì tái sanh cõi nào nó cũng là sự lăn quăn, quăn quanh thôi. Cho nên ở đây cái ly dục nó quan trọng là ở chỗ đó. Rồi còn tầng chúng sẵn nói luôn chứ nó không mắc mớ gì hết, nhưng mà không nói thì bà con không biết. Chúng trung tôn có nghĩa là trên đời này hội chúng rất là đông, cộng đồng đoàn thể, hội đoàn tổ chức rất là đông. Nhưng mà không có một cộng đồng nào, không có một đoàn thể nào hơn được đoàn thể tăng chúng của Thế Tôn hết là vì sao? Là vì nhiều lý do, thứ nhất đây là một cộng đồng, một đoàn thể đệ tử của Chánh Đẳng giác. Cộng đồng này chỉ có mặt khi vị Chánh Đẳng giác ra đời. Chứ không có Phật Chánh Đẳng giác thì không có cộng đồng tăng chúng này. Điều thứ hai, ở đây đang nói đến các vị chân tu, đây là cộng đồng duy nhất trên hành tinh này mà các cá nhân ở trong đó luôn nghĩ đến sự lia sở hữu. Không có một tổ chức nào trên đời này mà người ta hướng tới sự lia bỏ nó rốt ráo như là hội chúng của Đức Phật, mà tôi đang nói là thứ thiệt à nha, còn thứ dỏm tôi không nói, tôi nói thứ thiệt thì một vị tỷ kheo thứ thiệt dầu là phạm đi nữa thì cũng luôn luôn tu hành, hít thở, ăn uống, đi đứng trong một ý thức lia bỏ mọi thứ tái sanh còn không thêm mà luôn luôn sống trong ý thức lia bỏ. Chính vì vậy hội chúng này được xem là hội chúng tối thượng và tiền Pali gọi là gawicamo chúng trung tôn là như vậy đó. Các vị còn nhớ hôm trước tôi có nói tinh thần Phật giáo tu tập không phải để được cái gì mà là bỏ được cái gì, cái điểm đặc biệt của Phật giáo nằm ở chỗ đó. Cho nên nếu một hành giả tu thiên chỉ mong đắc được tuệ này tuệ kia rồi tắng thánh này tắng thánh nọ nó vẫn không tốt cho bằng hành giả thay vì nghĩ tôi đắc cái này cái kia thì hành giả hãy nghĩ ngược lại mong là tôi sẽ bỏ được cái này, tôi sẽ bỏ được cái kia. Thay vì nghĩ tôi đắc được Tu Đà Hoàn thì tốt nhất mong là tôi bỏ được thân kiến, hoài nghi, giới cấm thủ. Tại sao? Hai cái này nghe qua nó giống nhau nhưng mà nó khác nhau xa lắm. Khi mà mình có cái lòng mình mong mình đắc được Tu Đà Hoàn mình rất là dễ bị cái tăng thượng mạn, mình rất dễ bị cảm giác an lạc nó dụ khị mình lắm, mình cứ tưởng đây là - bị mấy cái tùy phiền não quán tưởng đây là Tu Đà Hoàn cái này chắc trí sơ đạo, trí sơ quả, sao mà tôi được cái này được cái kia nó hay hơn ngày xưa rất là nhiều. Khi mình có cái lòng mình mong mình đắc Tu Đà Hoàn thì nó rất là dễ bị dính vào mấy cái này, mà trong khi đó mình nghĩ làm sao mình bỏ được cái thân kiến, hoài nghi, giới cấm thủ thì nó tốt hơn. Bởi vì nếu hành giả tu hành mong lia bỏ phiền não tốt hơn là hành giả mong chúng đắc thánh trí đó là theo cái nhận xét của tôi. Rõ ràng là tôi đã tiếp xúc với rất nhiều tôi thấy họ bị cái bệnh đó rất là nặng. Ngay cả bên Châu Âu tôi cũng biết một vài người bị bệnh đó. Tức là họ nghiên cứu được chút ít kinh tạng họ thấy họ là cả bầu trời trí tuệ mênh mênh, trí tuệ như hải - không phải. Khi mình đi tu mình có cái lòng mong được cái này mong được cái kia mình dễ bị cạm bẫy lắm. Trong khi đó mục đích của đời tu không phải là được mà là bỏ. Anh tu anh phải nhớ là anh bỏ được cái gì thì nó quý hơn chứ, còn cái chuyện mà sau khi anh bỏ mà anh thành thánh thì cái chuyện đó anh khỏi lo, chuyện đó là chuyện dứt khoát rồi. Chỉ cần anh bỏ được dùm tôi thân kiến, hoài nghi, giới cấm thủ lập tức anh là vị Tu Đà Hoàn, chứ còn khi mà anh có lòng ám ảnh là tôi sẽ đắc được cái này, đắc cái kia thì trên đường đi anh nguy hiểm lắm, anh luôn luôn trong tình trạng nguy hiểm. Cho nên đoạn trừ tham dục là phải hiểu như vậy đó. Như vậy là cái đoạn thứ hai là vượt khỏi những con đường dẫn đến tham ái, vượt khỏi những con đường do tham ái điều khiển.

[16/01/2022 - 02:58 - tranngocdieu.nt]

Tiếp theo là danto ngài Minh Châu dịch là được chế ngự nhiếp phục thức tỉnh, được an lành. Cái chữ này nó khổ là ở trong đây nếu mình cứ ôm cái bằng tiếng Việt ấy thì mình sẽ không thấy mắc mớ liên quan gì đến chú giải hết. Thì chữ danto: được nhiếp phục ở đây có nghĩa là 6 căn được thanh tịnh nhờ thánh trí. Còn chữ Tịch tịnh ở đây pariniubhuto ở đây là sự vắng mặt các phiền não.

Có lòng tin nghe pháp

Thấy được nhiếp tịnh tánh

Cái chữ lòng tin ở đây có nghĩa là gì, lòng tin ở đây là cái sự mà tin tưởng nơi Đức Phật bằng niềm tin bất động không phải vay mượn từ người khác chứ không phải dễ nha. Đây là cơ hội rất là lớn, rất là quan trọng để nhìn lại Đức tin của mình đối với Tam Bảo. Bởi vì mình cứ nghĩ đức tin là cứ tin theo lời mấy ông thầy, mấy tăng ni là đủ rồi. là bà ngoại tôi đi chùa, má tôi đi chùa cái tôi cũng nhào vô tôi đi chùa. Rồi tôi tin Phật vì tôi thấy mấy thầy dễ thương quá, thấy mấy đạo hữu nam nữ cư sĩ dễ thương quá thế là tôi đi chùa riết tôi quen, đi theo kiểu quán tính. Chứ thật ra đức tin đối với Đức Phật là không phải đức tin đến từ sự tác động của người khác. Cái này mới quan trọng, nầu mà mình là người có thể dễ bị tác động dễ mà tin thì mai này mình cũng sẽ dễ bị người ta tác động để mình bỏ Phật. Mình phải tin Ngài như thế nào để mà lỡ như mình là một ông sư, một tu nữ, nói chung là một tăng ni đi mình tin Ngài đến mức dầu mai này mình có hoàn tục đi nữa thì cái niềm tin đối với Ngài vẫn như vậy không có mất. Bởi vì theo tôi biết có rất nhiều người khi không có điều kiện là họ đã hoàn tục hay cư sĩ không có điều kiện lui tới chùa miếu gặp gỡ tăng ni nữa thì từ từ Đức tin của họ phai đi. Như vậy là trước đây họ đến với tam bảo một cách hời hợt, những cái suy tư hời hợt. Chính từ chỗ này nó mới dẫn đến việc mai này khi không có điều kiện mà gần gũi với kinh điển tăng ni Phật tử không có điều kiện sinh hoạt Phật pháp nữa thì họ sẽ lìa bỏ Phật pháp rất là dễ bởi vì ngày xưa họ đến với Phật pháp không phải bằng trí tuệ mà bằng sự tác động từ người khác. Cho nên đây là cái chuyện mà tôi cho rất là quan trọng.

[16/01/2022 - 03:13 - tranngocdieu.nt]

Awicabasadha có nghĩa là niềm tin bất động. Trong kinh nói có lần ông cư sĩ đi nghe pháp xong ông đắc Tu Đà Hoàn ông về nhà đang đi bộ và ông đang đi như vậy thì ông gặp Đức Phật xuất hiện trên đường đi đứng chờ trước mặt ông, ông gặp ông mừng lắm. Vì rõ ràng ông mới thấy Ngài ở chùa mà bây giờ Ngài đứng trước mặt ông thì ông cư sĩ quỳ xuống đánh lễ Ngài thì Ngài nói khi này giữa các đám đông Ta nói các pháp hữu vi là vô thường nhưng thật ra có cái thường và có cái vô thường chứ không phải cái nào cũng vô thường. Ông nghe như vậy là ông đứng lên liền: Xin hỏi Ngài là ai, Ngài không phải là Thế Tôn, Ngài không phải là bậc đạo sư của tôi. Thì vị đó mới xác nhận là Đệ Thích thử niềm tin của ông thôi. Thì mình thấy rõ ràng ở đây đối với người Phật tử của mình mà đi nghe pháp xong rồi về mà gặp vị Phật như vậy thì thôi chết rồi. bây giờ các vị nói với tôi các vị là Phật tử, các vị là đệ tử của Hòa Thượng này Hòa Thượng kia thử bây giờ Thanh hải vô thượng sư bả tự nhiên bả bầy lên hư không bả phóng hào quang ra và bả dạy ba xí ba đứ gì đó các vị cũng nghe. Bởi vì cái Phật pháp của mình nó còn yếu lắm, mình thấy cái gì lạ lạ cái mình theo à. Niềm tin đó chưa được gọi là niềm tin bất động, chưa phải là thuần cố đạo tâm. Đức tin ở đây nói là đức tin không có vay mượn từ người khác. Nghe pháp ở đây là người ta nghe không phải vì thói quen cứ rằm 15, 30 là đi nghe pháp, theo thói quen vì nhà gần chùa, vì là có bạn bè rủ hoặc là có thân quen với tăng ni thì đi chùa cho nó vui. mà nghe pháp ở đây là hướng đến hai điều. Varamatika có hai nghĩa là nghe pháp để cầu giải thoát và nghe để hiểu thấu bản chất rốt ráo của các pháp. Nghe pháp để cầu quả nhân thiên thì chưa được gọi là rốt ráo, mà rốt ráo ở đây là nghe pháp để cầu giải thoát. thứ hai là nghe pháp để hiểu thấu bản chất của các pháp có nghĩa là mình đi chùa nghe cúng dường đi con kiếp sau giàu lắm con, đẹp lắm con, con cúng bàn tay ocn đẹp, con phục vụ bàn tay con đẹp, con cúng dường một sinh ra con được ăn sung mặc sướng, đẹp trai con nhà giàu học giỏi v.v...Nói như vậy mình chỉ hiểu được vô ngoài của thế gian thôi. Tu để thấy rõ thấy rốt ráo cái thật sự được gọi là ông A bà B đó thật sự là cái gì. Nam là gì, nữ là gì, thánh là gì, phàm là gì, rồi mình thấy rõ luân hồi là cái làm sao? Sanh thiên có nghĩa là mình leo lên nóc nhà của một ngôi nhà đang cháy. Sa đọa là mình chung vô nhà tắm của một ngôi nhà đang cháy chỉ vậy thôi. Tức là trong một ngôi nhà đang cháy thì dầu mình ở trên nóc hay mình chung dưới gầm giường hay là chui vô

nhà tắm nhà bếp thì tất cả đều nằm trong ngôi nhà đang cháy. Cuộc trầm luân có nghĩa là mình đang ở trong tam giới như hỏa trạch mà. Trầm luân sanh tử là mình đang có mặt trong ngôi nhà đang cháy như vậy thôi. Đi nghe pháp là để củng cố thêm cái nhìn này nè, để củng cố cái thấy này nè thì mới gọi là varamatika. Còn nếu như mình đi nghe pháp vì thói quen, nghe vì có người rủ rê thì không được gọi là varamatika sutta.

Niyamatasi ở đây là cái nhìn dứt khoát. Cái chữ dứt khoát là người tu hành phải thấy rõ rằng mọi nẻo đường tái sanh nó đều đau khổ trùng trùng như hoang mạc và chỉ có Niết Bàn là cứu cánh giải thoát thật sự. Thì cái thấy đó được gọi là cái nhìn dứt khoát. Còn cái nhìn chưa được như vậy còn cầu được sanh thiên, còn cầu có thần thông, còn cầu được giàu đẹp, sung sướng được kính trọng v.v... thì chưa được gọi là cái nhìn dứt khoát. Cái nhìn dứt khoát ở đây là vị ấy phải thấy rõ rằng trong mọi cảnh giới tái sanh đều là khổ. Cái chữ kantara ở đây có nghĩa là sa mạc. Amatabudha là cảnh giới bất tử - chỉ cho Niết Bàn. Vị đó phải có cái nhìn dứt khoát như vậy biết rõ đây là con đường dẫn tới Niết Bàn. Tất cả nỗi khổ trầm luân đây là con đường sa đọa. là một tu sĩ tăng ni hay một người cư sĩ mà còn ám ố không có rõ có đúng là Niết Bàn mình phải đến, phải chứng ngộ hay không vậy là chưa có khá. Và tôi sẵn minh họa cho cái này tôi xin nói một chuyện rất là đau lòng, đó là cái miệng mình nói mình cầu giải thoát Niết Bàn chứ thật ra cái người sợ sanh tử không có nhiều lắm đâu - vì sao? là vì vô chùa nghe người ta nói mình nói theo thôi chứ cái sợ sanh tử là sợ cái gì, mình biết cái gì mà mình sợ. Mình sợ chết thì có, mình sợ mai một mình già. mai một mình bệnh, mai một mình xấu, mai một mình bị đau nhức rồi mình sẽ bị chết trong cái hỗn loạn sợ hãi tiếc nuối v.v...Mình chỉ sợ tới đó thôi, mình chỉ sợ trong cái khổ khổ thôi, chứ khổ có tới ba lận: khổ khổ, hoại khổ và hành khổ. người nói sợ sanh tử là người ta chỉ sợ một phần nhỏ của cái khổ khổ thôi. Chứ còn cái sợ trong cái hoại khổ và hành khổ thì thấy không nổi. Thí dụ như trước hết phải nói khổ khổ, khổ khổ là sự có mặt của đau khổ những gì khiến ta khó chịu. Hoại khổ là sự vắng mặt của hạnh phúc những gì khiến ta dễ chịu. Cái khổ khổ là trời nóng quá nóng, nóng nực đổ mồ hôi đầm đìa đó gọi là khổ khổ. Còn cái hoại khổ là khi nào mình đang mở quạt máy, mở máy lạnh tự nhiên điện nó cúp mình không tiếp tục được mát mẻ nữa thì cái sự vắng mặt của hạnh phúc nó lại là cái khổ. Điều đó có nghĩa là đối với một hành giả khi vị đó thấy đây là khổ đã đành rồi, mà khi vị đó thấy an lạc thì vị đó cũng tâm niệm rằng cái lạc này trước sau cũng mất là lát nữa sẽ mất liền bây giờ nè, lúc bấy giờ đó là hoại khổ. Rồi cái thứ ba gọi là hành khổ nghĩa là bản chất lệ thuộc các duyên mà tồn tại, cái khổ thứ ba là khó thấy. Cái khổ thứ nhất là sự có mặt của những gì làm cho mình khó chịu là mình dễ thất. Cái thứ hai là sự vắng mặt của hạnh phúc đó cũng là cái khổ, có nghĩa là hôm nay mình gặp nhau mình mừng quá một lát mình phải chia tay rồi đó là hoại khổ. Trời đang mát mẻ tự nhiên nó nóng hơn hoặc là nó lạnh hơn mình hiểu nôm na đó là hoại khổ. Còn cái hành khổ là sao là mình nhớ rằng tất cả những gì nó đang có trên đời này nó phải lệ thuộc vào vô số nhân duyên để nó tồn tại. Chỉ nhớ bao nhiêu đó là nó chán nó ngán chứ không có gì hết. Mà mình muốn ngồi yên mình ăn một chén chè thôi đó, mình nghĩ là ôi tôi có tiền thôi muốn mua chè tôi ăn chứ mắc gì d9ei62 kiện - sai. Hiểu như vậy là chết rồi. Tôi có tiền tôi mua chè tôi ăn thì tiền đó là duyên để tôi có chè tôi ăn là sai. Cái bà bán chè bà phải Ok bà phải khỏe thì bà mới bung gánh chè ra bà bán cho tôi, hôm nay tôi không bị đau nhức, không bị chóng mặt nè, rồi gia đạo của tôi bữa nay cũng ổn định, rồi người thân xa gan762 của tôi bữa nay cũng ổn định hết, rồi xã hội, rồi đất nước, rồi chính trị văn hóa, kinh tế đất nước đang trong tình trạng như thế nào đó thì tôi mới có thể yên thân tôi ngồi ở đây. Chứ còn như bom rơi đạn nổ, máu đổ đầu rơi giống như tôi đang ở Irac cứ quờ quờ rồi nổ thì làm sao tôi ngồi tôi ăn hết được chén tàu hủ nước đường, sợ thấy bà. nhưng mà nhờ tôi đang ngồi ở Sài Gòn, tôi đang ngồi ở Califonia khu Phúc Lộc Thọ, nhờ tôi đang ở Seattle, tôi đang ở Vancouver Canada, tôi đang ở bên Úc ổn định xã hội như vậy tôi mới nguôi yên để tôi ăn được chén chè của tôi. Cho nên để ăn được chén chè nó nhờ đấng vô số nhân duyên, chứ sáng nay tôi bị nhức răng thì tôi đâu bụng dạ nào tôi ăn chè nữa. Chính vì thế giới này nó luôn lệ thuộc vô số điều kiện vô số nhân duyên như vậy đó cho nên nó được gọi là hành khổ. thì cái người Phật Tử mà nói tôi cầu Niết Bàn là chẳng qua nói theo người ta thôi, chứ sợ sanh tử thì biết cái gì mà sợ. tại sao mình phải học đạo mình hiểu biết mấy cái này nó có lợi cho mình ghê lắm khi mình thấy rằng cái chuyện nhỏ mình làm phước được mình cứ làm, mình tránh được mình cứ tránh chứ

hiểu sâu xa các cõi tái sinh làm chi, tôi nhớ tôi đã trả lời trăm lần như một. Nói như vậy không có được, biết nhiều để mình thấy rằng những buồn vui chung quanh chỉ là chuyện nhỏ thôi, cái chuyện lớn chính là chuyện sanh tử khi mình tắt thở mình đi về đâu mình không biết, cái đó nó mới quan trọng. Chứ còn cái buồn vui khen chê của cuộc đời xung quanh nó chỉ là chuyện nhỏ xíu thôi.
(xong)

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

www.toaikhanh.com